|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT LẠNG GIANG**TRƯỜNG THTT VÔI SỐ 1**--------------------*(Đề thi có 3 trang)* | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1NĂM HỌC: 2021 - 2022MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ***Thời gian làm bài: 35 PHÚT(không kể thời gian phát đề)* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên: ............................................................................ | Lớp: ............. | **Mã đề 401** |

**Câu 1.** *Triều đình nhà Nguyễn đã ký hiệp ước gì với thực dân Pháp?*

 **A.** Nhường ba tỉnh miền Đông Bắc Kỳ cho thực dân Pháp.

 **B.** Nhường ba tỉnh miền Tây Nam Bộ cho thực dân Pháp.

 **C.** Nhường ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ cho thực dân Pháp.

 **D.** Nhường ba tỉnh miền Đông Nam Bộ cho thực dân Pháp.

**Câu 2.** *Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước vào năm nào, từ đâu?*

 **A.** 1913, tại nhà anh Lê. **B.** 1911, tại cảng Nhà Rồng.

 **C.** 1912, tại ga Sài Gòn. **D.** 1914, tại Huế.

**Câu 3.** *Phong trào Đông du thất bại, vì sao?*

 **A.** Vì đường đi từ Việt Nam sang Nhật quá xa.

 **B.** Vì thực dân Pháp câu kết với Nhật chống phá phong trào Đông du.

 **C.** Vì tiếng Nhật quá khó học.

 **D.** Vì cuộc sống của các thanh niên Việt Nam yêu nước sang Nhật du học rất khó khăn.

**Câu 4.** Những vùng núi cao thường

 **A.** lạnh quanh năm **B.** mát mẻ

 **C.** lạnh **D.** mát mẻ quanh năm

**Câu 5.** Phần đất liền của nước ta giáp với các nước:

 **A.** Trung Quốc, Lào, Thái Lan.

 **B.** Lào, Trung Quốc, Cam – pu – chia.

 **C.** Lào, Thái Lan, Cam – pu – chia.

 **D.** Trung Quốc, Thái Lan, Cam – pu – chia.

**Câu 6.** *Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời vào năm nào?*

 **A.** 1929 **B.** 1932 **C.** 1931 **D.** 1930

**Câu 7.** *Ngày quốc khánh của nước Việt Nam là?*

 **A.** 2 – 9 **B.** 12 – 9 **C.** 19 – 8 **D.** 23 – 8

**Câu 8.** Vùng biển nước ta có hai quần đảo là

 **A.** Hoàng Sa và Trường Sa **B.** Hoàng Sa và Cát Bà

 **C.** Trường Sa và Côn Đảo **D.** Trường Sa và Phú Quốc

**Câu 9.** *Để đẩy lùi “*giặc dốt*” nhân dân ta đã phải làm gì?*

 **A.** Mở lớp bình dân học vụ, mở thêm trường cho trẻ em.

 **B.** Đưa người ra nước ngoài để học tập.

 **C.** Mời thầy về dạy riêng cho con.

 **D.** Mời chuyên gia nước ngoài về giảng dạy.

**Câu 10.** *Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Bản Tuyên ngôn Độc lập vào ngày, tháng, năm nào?*

 **A.** 9 – 2 - 1980 **B.** 2 – 9 – 1950 **C.** 9 – 5 - 1945 **D.** 2 – 9 – 1945

**Câu 11.** Các ngành công nghiệp nước ta phân bố tập trung ở:

 **A.** Vùng núi và trung du. **B.** Đảo và quần đảo.

 **C.** Đồng bằng và ven biển. **D.** Vùng núi và cao nguyên.

**Câu 12.** Nội dung của Chiếu Cần vương là:

 **A.** Chấp nhận kí hòa ước với Pháp.

 **B.** Kêu gọi quan lại trong triều đình đi đánh giặc.

 **C.** Nhường 3 tỉnh miền Đông Nam Kì cho Pháp.

 **D.** Kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên giúp vua cứu nước.

**Câu 13.** Loài cây được trồng nhiều nhất ở nước ta là:

 **A.** Cao su. **B.** Lúa gạo. **C.** Cà phê. **D.** Chè.

**Câu 14.** *Ranh giới giữa khí hậu miền Bắc và miền Nam là dãy núi nào?*

 **A.** Đông Triều. **B.** Trường Sơn.

 **C.** Hoàng Liên Sơn. **D.** Bạch Mã.

**Câu 15.** *Ý nghĩa lịch sử của “*Tuyên ngôn Độc lập*”?*

 **A.** Khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh là người chủ tịch nước đầu tiên của nước ta.

 **B.** Chấm dứt triều đại phong kiến nhà Nguyễn.

 **C.** Khai sinh nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà.

 **D.** Khẳng định quyền độc lập – tự do của dân tộc.

**Câu 16.** Đặc điểm của khí hậu của nước ta là:

 **A.** Khí hậu nhiệt đới gió mùa **B.** Nhiệt độ thấp quanh năm

 **C.** Khí hậu ôn đới, mát mẻ **D.** Nhiệt độ cao quanh năm

**Câu 17.** *Ai là người được nhân dân tôn làm “*Bình Tây Đại Nguyên Soái*”?*

 **A.** Trương Định. **B.** Phan Bội Châu

 **C.** Nguyễn Trung Trực. **D.** Phan Tuấn Phát.

**Câu 18.** Diện tích đồng bằng trên phần đất liền nước ta

 **A.** 3/4 **B.** 3/5 **C.** 2/4 **D.** 1/4

**Câu 19.** Nguyễn Trường Tộ được người đời sau kính trọng là bởi:

 **A.** Ông giải quyết được nhiều công ăn việc làm cho nhân dân.

 **B.** Ông lập được nhiều chiến công trong việc đánh Pháp.

 **C.** Ông có công trong việc khai phá, mở rộng bờ cõi.

 **D.** Ông là người biết nhìn xa trông rộng, có lòng yêu nước nồng nàn với mong muốn tha thiết canh tân đất nước.

**Câu 20. Vua Tự Đức khi nghe đề nghị canh tân của Nguyễn Trường Tộ đã:**

 **A.** Cho bắt Nguyễn Trường Tộ vào ngục, bởi ông có tư tưởng thân Pháp.

 **B.** Có thực hiện nhưng không triệt để.

 **C.** Không nghe theo, vì cho rằng những phương pháp cũ cũng đủ để điều khiển đất nước.

 **D.** Đồng ý và cho thực hiện ngay.

**Câu 21.** Bắc Giang có làng nghề truyền thống nào?

 **A.** Bánh đa Kế. **B.** Tranh Đông Hồ.

 **C.** Gốm Bát Tràng. **D.** Đá mỹ nghệ Non Nước.

**Câu 22. Tại sao sống trong điều kiện khó khăn thiếu thốn ở Nhật, nhóm thanh niên Việt Nam vẫn hăng say học tập?**

 **A.** Vì mong muốn học tập xong để trở về nước phục vụ cho chính quyền thực dân.

 **B.** Vì mong muốn xin được một công việc ổn định tại Nhật.

 **C.** Vì mong muốn học tập xong để mau chóng sang Pháp làm việc

 **D.** Vì mong muốn học tập xong để trở về cứu nước.

**Câu 23.** *Nước ta có những điều kiện nào để phát triển ngành thuỷ sản?*

 **A.** Vùng biển rộng, mạng lưới sông ngòi dày đặc. Người dân có nhiều kinh nghiệm, nhu cầu càng ngày càng tăng.

 **B.** Có rất nhiều sông ngòi, kênh rạch.

 **C.** Người dân ưa chuộng thủy hải sản trong bữa ăn.

 **D.** Đường bờ biển rộng, nhiều ngư trường nuôi trồng thủy, hải sản.

**Câu 24. Những thay đổi kinh tế đã tạo ra giai cấp, tầng lớp mới nào trong xã hội?**

 **A.** Quan lại phong kiến.

 **B.** Công nhân, chủ xưởng, nhà buôn, viên chức, trí thức...

 **C.** Nông dân.

 **D.** Địa chủ.

**Câu 25.** Sông miền Trung thường

 **A.** ngắn **B.** dốc **C.** nhỏ, ngắn, dốc **D.** nhỏ

**Câu 26.** Ở nước ta nước sông dâng cao vào mùa nào?

 **A.** mùa mưa **B.** mùa thu **C.** mùa khô **D.** mùa xuân

**Câu 27.** Tuyến đường ô tô dài nhất nước ta là:

 **A.** Đường 5 **B.** Quốc lộ 1A

 **C.** Đường Hồ Chí Minh **D.** Đường 295

**Câu 28.** *Thực dân Pháp bắt đầu xâm lược nước ta vào năm nào?*

 **A.** 1859 **B.** 1858 **C.** 1862 **D.** 1890

**Câu 29.** Tỉnh có nhiều than nhất là:

 **A.** Cao Bằng. **B.** Lào Cai. **C.** Thái Nguyên. **D.** Quảng Ninh.

**Câu 30.** Số dân tộc trên đất nước ta là:

 **A.** 52 **B.** 54 **C.** 55 **D.** 53

***------ HẾT ------***